TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07**/2018/HS-ST
Ngày 12/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Tuấn Tú**.
- Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Tống Xuân Quyết**.
2. Bà **Dương Thị Ninh**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Tùng** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông **Tạ Ngọc Dũng** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 04/2018/HSST ngày 12 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXXST - HS ngày 27/02/2018 đối với các bị cáo:

1. CAO XUÂN H, sinh năm 1992, tại Tuyên Quang;

Nơi Đ KÝH KÝTT, chỗ ở: Thôn TB1, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Con ông: Cao Hoài Đức, sinh năm 1955 (đã chết);

Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1959 (đã chết);

Anh, chị, em ruột: Có 06 người, bị cáo là thứ 05;

Vợ: H Thị H, sinh năm 1998; Con: Có 01 con sinh năm 2016;

* Tiền án: Không;

* Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 276/QĐ-XPHC ngày 10/10/2017 của Công an huyện H xử phạt Cao Xuân H 2.100.000đ *(Hai triệu một trăm nghìn Đ)* về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác. Chấp hành xong quyết định ngày 18/10/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt

2. NGUYỄN THÀNH Đ, sinh năm 1976, tại Tuyên Quang;

Nơi Đ KÝH KÝTT, chỗ ở: Thôn TB1, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Con ông: Nguyễn Đức N, sinh năm 1949;

Con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1954;

Anh, chị, em ruột: Có 05 người, bị cáo là thứ 03;

Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2006;

* Tiền án, tiền sự: Không;

* Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Thôn TB1, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Cao Xuân H, Nguyễn Thành Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang, truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 10 giờ 15 phút ngày 16/12/2017, tại đường giao thông liên xã thuộc thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, tổ công tác Công an huyện H phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Cao Xuân H và Nguyễn Thành Đ cùng trú tại thôn TB1, xã B, huyện H về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nhỏ bằng tờ giấy lịch nhiều màu và chữ được gói bên ngoài bằng nilon màu hồng, bên trong có chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, H và Đ ký hai là Hêrôin tàng trữ với mục đính để sử dụng; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 tờ giấy bạc kích thước 8x8cm; 01 xe mô tô B KÝS: 22B1-223.61; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Oppo màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Cao Xuân H kýết quả (+) Dương tính *(Có chất ma tuý trong cơ thể)*; Nguyễn Thành Đ kết quả (-) âm tính *(Không có chất ma tuý trong cơ thể)*.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 09 giờ ngày 16/12/2017, Nguyễn Thành Đ điều khiển xe môtô biển kiểm soát 22B1-223.61 của gia đình đến nhà rủ Cao Xuân H đi mua Hêrôin về cùng sử dụng. H Đ Đồng ý và lấy điện thoại di động của Đ gọi cho một người tên là N, ở xã Thành Long, huyện Hàm Yên hỏi mua 200.000đ Hêrôin, N Đ đồng ý và hẹn gặp H gần trạm biến áp thuộc thôn C, xã T, huyện H để bán Hêrôin. Đ đưa cho H 200.000đ và điều khiển xe mô tô chở H đến thôn C, xã T, huyện H. Khi đến đoạn đường liên xã thuộc thôn C, xã T, huyện H, H bảo Đ đứng chờ còn H đến đưa cho N 200.000đ, N cầm tiền sau đó đưa cho H 01 gói Hêrôin. Khoảng 10 giờ cùng ngày, H cầm gói Hêrôin cùng Đ đi về đến đoạn đường giao thông liên xã thuộc thôn C, xã T, huyện H gần đường

Quốc lộ 2 Tuyên Quang - Hà Giang thì bị tổ công tác Công an huyện H phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại kết luận giám định số 13/GĐ KÝTHS ngày 18/12/2017 của Phòng kýỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà trong bì dán kín thu giữ của Cao Xuân H và Nguyễn Thành Đ gửi giám định là Heroine (Hêrôin); trọng lượng **0,403g** *(Không phẩy bốn trăm linh ba gam).*

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã thu giữ của Cao Xuân H và Nguyễn Thành Đ 01 gói nhỏ bằng tờ giấy lịch nhiều màu và chữ được gói bên ngoài bằng nilon màu hồng, bên trong có chứa chứa Hêrôin được niêm phong trong một bì dán kín có chữ ký đồng ý xác nhận của H, Đ và 05 hình con dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Tuyên Quang; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 tờ giấy bạc kích thước 8x8cm; Thu giữ của Đ 01 xe mô tô biển kiểm soát 22B1-223.61 và 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Oppo màu đen; thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng.

Trước Cơ quan điều tra, Cao Xuân H và Nguyễn Thành Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ; Kết luận giám định; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số 05/QĐ- KSĐT, ngày 10 tháng 01 năm 2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố Cao Xuân H và Nguyễn Thành Đ về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, bị báo Đ và bị cáo H tiếp tục khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng chứ không có mục đích mua, bán.

Các bị cáo đã trực tiếp chứng kiến niêm phong và mở niêm phong bì Hêrôin đã thu giữ của các bị cáo. Các bị cáo không có ý kiến gì về kết quả giám định số chất bột màu trắng đã thu giữ của các bị cáo và không yêu cầu giám định lại; Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố bị cáo là đúng tội, không oan.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với các bị cáo Cao Xuân H, Nguyễn Thành Đ và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Cao Xuân H, Nguyễn Thành Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

- Áp dụng: Điểm C khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt: Bị cáo Cao Xuân H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/12/2017.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành Đ từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/12/2017.

Các bị cáo không có tài sản nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý về vật chứng, trách nhiệm phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với nội dung luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xử phạt mức án nhẹ nhất để sớm về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và người tham gia tố tụng kýhác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI Đ XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo: Hội Đ xét xử (HĐXX) thấy rằng lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; phù hợp với vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 15 phút ngày 16/12/2017, tại đường giao thông liên xã thuộc thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, Cao Xuân H và Nguyễn Thành Đ, cùng trú tại thôn TB1, xã B, huyện H có hành vi tàng trữ trái phép **0,403g** *(Không phẩy bốn trăm linh ba gam)* Heroine (Hêrôin). Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang, truy tố Cao Xuân H và Nguyễn Thành Đ về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c kýhoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo HĐXX thấy rằng:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định về quản lý đối với các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, làm nghiêm trọng thêm

tình trạng sử dụng các chất ma túy. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý, bản thân các bị cáo là người sử dụng ma túy, các bị cáo đều nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người nhưng bị cáo vẫn mua ma túy về sử dụng do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo. Tuy nhiên, trong khi xem xét quyết định hình phạt cũng cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đó là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải.

Về vai trò của từng bị cáo HĐXX thấy rằng bị cáo Cao Xuân H là người với vai trò là người thực hành tích cực, chính bị cáo là người trực tiếp gọi điện liên lạc để mua ma túy, trực tiếp cầm tiền, đứng ra giao dịch, mua, bán. Bên cạnh đó, bị cáo H là người có nhân thân xấu, đã có một tiền sự về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác. Đối với bị cáo Đ là người đề xuất trước, chủ động rủ rê, bỏ tiền ra nhờ bị cáo H mua Hêrôin. Tuy nhiên, trước khi thức hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, qua xét nghiệm trong cơ thể Đ không có chất ma túy trong cơ thể vì vậy tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của hai bị cáo là ngang nhau. Việc đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Đ cao hơn bị cáo H HĐXX thấy rằng thưa thực sự phù hợp, cần xử hai bị cáo với mức án bằng nhau, như thế mới đảm bảo được tình khách quan, phù hợp với hành vi phạm tôi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo.

[4] Về điều luật áp dụng: Trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi Bộ luật hình sự năm 1999 vẫn đang có hiệu lực pháp luật. Tuy nhiên, đến ngày xét xử các bị cáo thì Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đã có hiệu lực pháp luật, theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì mức hình phạt được quy định đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định nhẹ hơn, vì vậy cần áp dụng quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử và áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có mức thu nhập thường xuyên, ổn định, không có tài sản có giá trị lớn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 gói nhỏ bằng tờ giấy lịch nhiều màu và chữ được gói bên ngoài bằng nilon màu hồng, bên trong có chứa chứa Hêrôin được niêm phong trong một bì dán kín có chữ ký xác nhận của H, Đ và 05 hình con dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Tuyên Quang; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 tờ giấy bạc kích thước 8x8cm là vật chứng của vụ án. Xét thấy đây là vật cấm lưu hành trái phép và vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 22B1-223.61 là tài sản chung của bị cáo Đ và vợ là Nguyễn Thị H, do không trực tiếp liên quan đến hành vi phạm tội

của các bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo và chị Nguyễn Thị H. Tuy nhiên, hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là tạm giam nên chiếc xe máy này cần trả lại cho vợ bị cáo là chị Nguyễn Thị H quản lý.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu trắng thu giữ của bị cáo H tại phiên tòa H khai được một người em tên Toàn tặng cho. HĐXX thấy rằng chiếc điện thoại này không trực tiếp liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo Cao Xuân H.

Đối với chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Oppo màu đen thu giữ của bị cáo Đ, đây là phương tiện mà bị cáo H đã trực tiếp sử dụng để thực hiện việc hỏi mua ma tuý, chiếc điện thoại này là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Trong vụ án này, theo lời khai của Cao Xuân H đã mua ma túy của người đàn ông tên N, trú tại xã T, huyện H. Quá trình điều tra không xác định được người đàn ông nào tên là N như mô tả của Cao Xuân H trú tại xã Thành Long, huyện H nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Cao Xuân H và Nguyễn Thành Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Cao Xuân H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/12/2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/12/2017.

2. *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói nhỏ bằng tờ giấy lịch nhiều màu và chữ được gói bên ngoài bằng nilon màu hồng, bên trong có chứa chứa Hêrôin được niêm phong trong một bì dán kín có chữ ký xác nhận của H, Đ và 05 hình con dấu giáp lai của Phòng kýỹ thuật hình sự công an tỉnh Tuyên Quang; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 tờ giấy bạc kích thước 8x8cm.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Oppo màu đen của Nguyễn Thành Đ.

Trả lại cho Cao Xuân H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu trắng. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị H 01 xe máy moto BKS 22B - 223.61. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tình trạng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện H với Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Tuyên Quang lập ngày 11/01/2018.

3. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thương vụ Quốc hội.

Các bị cáo Cao Xuân H và Nguyễn Thành Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 Đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Tống Xuân Quyết **Dương Thị Ninh** **Lê Tuấn Tú**